

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT**

NGUYỄN VIỆT KHÁNH HÒA

**TỘI MUA DÂM NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN
THEO BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM NĂM 1999 -
NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN**

Chuyên ngành : Luật hình sự

Mã số : 60 38 40

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2009

**Công trình được hoàn thành
tại Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Người hướng dẫn khoa học: TS. Trương Quang Vinh

Phản biện 1:

Phản biện 2:

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại Khoa Luật -
Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2009.

**Có thể tìm hiểu luận văn
tại Trung tâm tư liệu - Thư viện Đại học Quốc gia Hà Nội Trung tâm
tư liệu - Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội**

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

	Trang
<i>Trang phụ bìa</i>	
<i>Lời cam đoan</i>	
<i>Mục lục</i>	
<i>Danh mục các bảng</i>	
<i>Danh mục các biểu đồ</i>	
MỞ ĐẦU	1
Chương 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ TỘI MUA DÂM NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN	10
1.1. Khái quát lịch sử lập pháp hình sự Việt Nam về tội mua dâm người chưa thành niên	10

1.1.1.	Thời kỳ áp dụng luật hình sự Việt Nam từ sau Cách mạng tháng Tám 1945 đến trước khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1985	10
1.1.2.	Thời kỳ áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1985 đến trước khi ban hành Bộ luật Hình sự năm 1999	12
1.1.3.	Thời kỳ áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999	15
1.2.	Một số khái niệm cơ bản liên quan đến tội mua dâm người chưa thành niên	17
1.2.1.	Khái niệm "mua dâm"	17
1.2.2.	Khái niệm người chưa thành niên	20
1.3.	Tội mua dâm người chưa thành niên theo quy định của pháp luật một số nước trên thế giới	23
1.3.1.	Bộ luật Hình sự Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	24
1.3.2.	Bộ luật Hình sự Liên bang Nga	25
1.3.3.	Bộ luật Hình sự Vương quốc Thụy Điển	26
	Chương 2: TỘI MUA DÂM NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM NĂM 1999	27
2.1.	Khái niệm và các dấu hiệu pháp lý của tội mua dâm người chưa thành niên	27
2.1.1.	Khái niệm tội mua dâm người chưa thành niên	27
2.1.2.	Dấu hiệu pháp lý của tội mua dâm người chưa thành niên	29
2.1.2.1.	Khách thể của tội mua dâm người chưa thành niên	29
2.1.2.2.	Mặt khách quan của tội mua dâm người chưa thành niên	32
2.1.2.3.	Chủ thể của tội mua dâm người chưa thành niên	41
2.1.2.4.	Mặt chủ quan của tội mua dâm người chưa thành niên	45
2.2.	Đường lối xử lý đối với tội mua dâm người chưa thành niên	47
2.2.1.	Khung hình phạt cơ bản (khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự 1999)	48
2.2.2.	Khung hình phạt tăng nặng thứ nhất (khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự 1999)	48
2.2.3.	Khung hình phạt tăng nặng thứ hai (khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999)	54
2.2.4.	Hình phạt bổ sung (khoản 4 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999)	56
	Chương 3: THỰC TIỄN XÉT XỬ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOÀN THIỆN TỘI MUA DÂM NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN TRONG LUẬT HÌNH SỰ	57
3.1.	Thực tiễn xét xử tội mua dâm người chưa thành niên	57
3.1.1.	Thực tiễn định tội danh	65
3.1.2.	Thực tiễn quyết định hình phạt	72
3.2.	Một số giải pháp hoàn thiện tội mua dâm người chưa thành niên	74
3.2.1.	Quy định tội mua dâm người chưa thành niên là tội phạm trong nhóm tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người	74
3.2.2.	Quy định khoa học, thống nhất khái niệm "mua dâm" trong hệ thống pháp luật hình sự	76
	KẾT LUẬN	82
	DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	84

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Mua dâm người chưa thành niên là một hiện tượng xã hội tiêu cực, xuất hiện sớm trong lịch sử xã hội loài người. Vấn đề mua dâm người chưa thành niên chỉ đặt ra đồng thời với việc nghiên cứu và làm rõ các quy định của luật hình sự về người thành niên, cũng là cơ sở để xác định thế nào là người chưa thành niên và hành vi mua dâm người chưa thành niên theo luật hình sự Việt Nam. Mặt khác, mua dâm người chưa thành niên không phải là một hiện tượng riêng lẻ chỉ tồn tại ở quốc gia này hay quốc gia khác, hoặc chỉ tồn tại ở chế độ xã hội này hay chế độ xã hội khác. Đây là một hiện tượng phổ biến của nhiều quốc gia, nhiều chế độ xã hội trên thế giới. Bên cạnh đó, mua dâm người chưa thành niên là một trong những hiện tượng trái với quan điểm truyền thống, đạo đức của con người Việt Nam. Hiện tượng này đã và đang làm xói mòn đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, ảnh hưởng xấu đến đời sống văn hóa và trật tự công cộng. Nghiêm trọng hơn nữa, mua dâm người chưa thành niên còn trực tiếp xâm hại tinh thần, sức khỏe sinh sản người chưa thành niên, chứa đựng nguy cơ làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS, gây dư luận tiêu cực trong đời sống xã hội. Trong thời gian gần đây, đối tượng mua dâm ngày càng đa dạng, có thể là người Việt Nam hoặc người nước ngoài. Các đối tượng này bị phát hiện và xử lý ngày càng nhiều. Điều đáng quan tâm là cùng với sự gia tăng của hiện tượng mua dâm người chưa thành niên đã có hàng triệu trẻ em ở Châu Á trong đó có Việt Nam bị bắt cóc, bị bán, bị giam nhốt trong các nhà chứa và buộc phải trở thành gái bán dâm.

Đất nước ta đang trong thời kỳ đổi mới, xây dựng nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, nền kinh tế ngày càng phát triển, đời sống vật chất của nhân dân ngày càng được nâng cao. Điều đó tác động không nhỏ đến nhu cầu vật chất, tinh thần của giới trẻ nói chung hay của người chưa thành niên nói riêng. Sự đầy đủ về vật chất dẫn tới sự phát triển sớm về tâm sinh lý của người chưa thành niên, xuất hiện những nhu cầu và đòi hỏi đôi khi trái với quy luật tự nhiên, sinh học của con người, vượt ra khỏi chuẩn mực truyền thống đạo đức dân tộc. Sự tác động mạnh mẽ của nhu cầu vật chất với lối sống buông thả, hưởng thụ ảnh hưởng lớn đến việc người chưa thành niên vì lợi ích vật chất nào đó tự nguyện bán dâm hoặc bị lợi dụng tình dục. Mặt trái của sự phát triển của nền kinh tế thị trường với nhu cầu vật chất và ảnh hưởng của lối sống phương Tây cũng làm tỉ lệ ly hôn gia tăng, trật tự, an toàn xã hội ngày càng phức tạp. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, ảnh hưởng của giao lưu văn hóa cũng làm thay đổi nhận thức xã hội về đời sống tình dục. Một số người coi hoạt động tình dục là hàng hóa, có thể mua bán như các hàng hóa khác, nhất là hoạt động tình dục với người chưa thành niên - đối tượng còn non nớt cả về thể chất và tinh thần. Bên cạnh đó, một bộ phận người chưa thành niên hình thành những quan điểm lệch lạc, coi thường các chuẩn mực đạo đức truyền thống dẫn tới việc dễ dàng chấp nhận bán dâm. Đây cũng chính là cơ sở thực tiễn quan trọng để quy định tội mua dâm người chưa thành niên trong pháp luật hình sự Việt Nam.

Vì vậy, việc tiếp tục nghiên cứu sâu sắc hơn nữa những vấn đề lý luận và thực tiễn về tội mua dâm người chưa thành niên trong quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 hiện hành, đánh giá thực tiễn xét xử và áp dụng các quy định của pháp luật hình sự về tội mua dâm người chưa thành niên để đưa ra kiến giải lập pháp góp phần hoàn thiện các quy định của pháp luật hình sự không những có ý nghĩa lý luận - thực tiễn và pháp lý quan trọng, mà còn là vấn đề mang tính cấp thiết. Đây cũng là lý do luận chứng cho

việc chúng tôi quyết định chọn đề tài "*Tội mua dâm người chưa thành niên theo Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999 - những vấn đề lý luận và thực tiễn*" làm luận văn thạc sĩ luật học của mình.

2. Mục đích, nhiệm vụ, đối tượng, phạm vi nghiên cứu của luận văn

2.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của luận văn là làm sáng tỏ một cách cụ thể, khoa học và có hệ thống về mặt lý luận những nội dung cơ bản liên quan đến tội mua dâm người chưa thành niên theo quy định của luật hình sự Việt Nam và việc xét xử tội phạm này trong thực tiễn. Từ đó, chỉ ra những vấn đề còn hạn chế và đề xuất các kiến giải lập pháp cũng như các giải pháp để hoàn thiện các quy định về tội mua dâm người chưa thành niên trong pháp luật hình sự Việt Nam.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Xuất phát từ mục đích nghiên cứu như đã trình bày ở trên, tác giả luận văn đặt ra các nhiệm vụ nghiên cứu chủ yếu như sau:

Về mặt lý luận: Trên cơ sở nghiên cứu lịch sử phát triển về mặt lập pháp của tội mua dâm người chưa thành niên trong pháp luật hình sự Việt Nam, phân tích các khái niệm, các dấu hiệu pháp lý cơ bản trong cấu thành tội phạm của tội phạm này và đường lối xử lý đối với người phạm tội mua dâm người chưa thành niên qua các giai đoạn từ 1945 cho đến nay. Từ đó, làm sáng tỏ bản chất pháp lý và những nội dung cơ bản của tội phạm này trong luật hình sự Việt Nam.

Về mặt thực tiễn: Trên cơ sở nghiên cứu, đánh giá thực tiễn việc xét xử và áp dụng các quy định liên quan đến tội mua dâm người chưa thành niên: Định tội danh, quyết định hình phạt... đồng thời phân tích những vướng mắc xung quanh việc quy định các dấu hiệu pháp lý cơ bản của tội phạm trên phương diện lý luận với thực tiễn áp dụng nhằm đề xuất, luận chứng sự cần thiết phải bổ sung và đưa ra các giải pháp hoàn thiện các quy định của pháp luật hình sự về tội phạm này nhằm nâng cao hiệu quả chống và phòng ngừa các loại tội phạm nói chung và tội mua dâm người chưa thành niên nói riêng trong giai đoạn hiện nay.

2.3. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là những vấn đề lý luận và thực tiễn về tội mua dâm người chưa thành niên trong Bộ luật hình sự Việt Nam. Cụ thể là: Lịch sử lập pháp hình sự Việt Nam về tội mua dâm người chưa thành niên qua các giai đoạn từ năm 1945 cho đến nay; so sánh quy định tội mua dâm người chưa thành niên trong luật hình sự Việt Nam với quy định về tội này của một số nước trên thế giới; các yếu tố cơ bản trong cấu thành tội phạm của tội mua dâm người chưa thành niên. Thông qua thực tiễn xét xử chỉ ra những vấn đề cần khắc phục và đề xuất các giải pháp hoàn thiện về mặt lý luận và kỹ thuật lập pháp của pháp luật hình sự về tội mua dâm người chưa thành niên.

2.4. Phạm vi nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về tội mua dâm người chưa thành niên trong Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999 dưới góc độ của khoa học luật hình sự.

4. Phương pháp luận và các phương pháp nghiên cứu

Phương pháp luận khoa học của luận văn là chủ nghĩa duy vật biện chứng, duy vật lịch sử. Xuất phát từ quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, các quan điểm của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về tội phạm nói chung

cũng như tội mua dâm người chưa thành niên nói riêng theo quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999.

Phương pháp nghiên cứu đề tài là kết hợp lý luận và thực tiễn, dùng lý luận để phân tích các quy định của pháp luật hình sự Việt Nam đối với tội mua dâm người chưa thành niên. Các phương pháp nghiên cứu bao gồm: phương pháp lịch sử, phương pháp so sánh, phương pháp tổng hợp, phương pháp thống kê... Đồng thời, việc nghiên cứu đề tài còn dựa trên các văn bản pháp luật của Nhà nước và những giải thích thống nhất có tính chất chỉ đạo qua thực tiễn xét xử thuộc lĩnh vực pháp luật hình sự do Tòa án nhân dân tối cao, các cơ quan bảo vệ pháp luật ở Trung ương ban hành có liên quan đến người chưa thành niên, tệ nạn xã hội... cụ thể là các quy định, hướng dẫn có liên quan đến tội mua dâm người chưa thành niên như định tội danh, quyết định hình phạt. Một số tài liệu là các bản án trong thực tiễn xét xử, những thông tin trên mạng internet được sử dụng để phân tích, tổng hợp và luận chứng khoa học các vấn đề tương ứng được nghiên cứu trong luận văn. Từ đó góp phần hoàn thiện các quy định của pháp luật về tội mua dâm người chưa thành niên nói riêng và hoàn thiện pháp luật hình sự nói chung.

5. Những đóng góp mới về mặt khoa học của luận văn

Đây là một trong những luận văn thạc sĩ nghiên cứu một cách cụ thể, khoa học, đồng bộ và có hệ thống những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến tội mua dâm người chưa thành niên theo pháp luật hình sự Việt Nam. Trong luận văn này, tác giả đã giải quyết về những vấn đề sau đây:

1) Phân tích một cách cụ thể, có hệ thống những vấn đề lý luận về tội mua dâm người chưa thành niên như: Hệ thống hóa lịch sử lập pháp hình sự của tội mua dâm người chưa thành niên trong luật hình sự Việt Nam qua các giai đoạn từ những năm 1945 cho đến nay. Từ đó, rút ra những nhận xét, đánh giá về quan điểm, chính sách hình sự của Đảng và nhà nước ta trong việc đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm này. So sánh quy định của pháp luật hình sự một số nước trên thế giới về tội mua dâm người chưa thành niên.

2) Phân tích các dấu hiệu pháp lý cơ bản trong cấu thành tội phạm của tội mua dâm người chưa thành niên và đường lối xử lý đối với người phạm tội này.

3) Phân tích những tồn tại xung quanh việc quy định trên phương diện lý luận về tội mua dâm người chưa thành niên thông qua việc nghiên cứu các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn xét xử. Từ đó kiến nghị một số giải pháp nhằm hoàn thiện quy định của pháp luật hình sự nói chung và tội mua dâm người chưa thành niên nói riêng trong giai đoạn hiện nay.

6. Ý nghĩa của luận văn

Đây là một trong những đề tài nghiên cứu cụ thể, thống nhất và đồng bộ, đề cập một cách có hệ thống những vấn đề lý luận và thực tiễn về tội mua dâm người chưa thành niên theo luật hình sự Việt Nam ở cấp độ một luận văn thạc sĩ luật học với những đóng góp về mặt khoa học đã nêu trên. Ngoài ra, luận văn đã góp phần vào việc xác định đúng đắn những vấn đề lý luận về tội mua dâm người chưa thành niên trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn xét xử, từ đó đưa ra các kiến nghị nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật hình sự về tội mua dâm người chưa thành niên dưới góc độ lập pháp. Bên cạnh đó, luận văn còn có thể làm tài liệu tham khảo cần thiết cho các nhà khoa học - luật gia, cán bộ thực tiễn và các sinh viên, học viên cao học cũng như phục vụ cho công tác lập pháp và hoạt động thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự hiện nay.

7. Kết cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận chung về tội mua dâm người chưa thành niên.

Chương 2: Tội mua dâm người chưa thành niên theo quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999.

Chương 3: Thực tiễn xét xử và phương hướng hoàn thiện tội mua dâm người chưa thành niên trong luật hình sự.

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG VỀ TỘI MUA DÂM NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN.

1.1. Khái quát lịch sử lập pháp hình sự Việt Nam về tội mua dâm người chưa thành niên

Sự hình thành và phát triển các quy định pháp luật hình sự của nước ta gắn liền với các giai đoạn của cách mạng dân tộc trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ đến khi đất nước thống nhất, xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bước vào thời kỳ đổi mới.

1.1.1. Thời kỳ áp dụng luật hình sự Việt Nam từ sau cách mạng tháng Tám 1945 đến trước khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1985

Trong thời kỳ áp dụng luật hình sự giai đoạn từ năm 1945 đến trước khi ban hành Bộ luật hình sự năm 1985, Nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản pháp luật hình sự quy định về các tội xâm phạm tình dục như tội hiếp dâm, tội dâm ô, tội cưỡng dâm... bên cạnh các tội phạm khác. Tuy nhiên, để củng cố và bảo vệ Nhà nước trong những ngày mới thành lập nên chính quyền cách mạng chủ yếu tập trung vào việc xét xử những tội phạm phản cách mạng, chống phá chính quyền nhân dân tại các Tòa án quân sự và một số tội đặc biệt nguy hiểm khác như: tội đầu cơ, tội tích trữ... Vì vậy, các văn bản hướng dẫn còn chưa thống nhất, quy định về các tội xâm phạm tình dục, các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng nói chung cũng như tội mua dâm người chưa thành niên nói riêng chưa được đề cập cụ thể. Hành vi mua dâm người chưa thành niên không bị coi là tội phạm.

1.1.2. Thời kỳ áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1985 đến trước khi ban hành Bộ luật Hình sự năm 1999

Bộ luật Hình sự 1985 ra đời khi nước ta đang chuẩn bị tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện về mọi mặt của đời sống xã hội đã góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển. Cùng với thành tựu của công cuộc đổi mới, các vấn đề xã hội và nhu cầu của cuộc sống ngày càng phức tạp. Vì vậy, để phù hợp với yêu cầu của thực tiễn trong cuộc đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, Bộ luật Hình sự năm 1985 đã được sửa đổi, bổ sung bốn lần vào các năm 1989, 1991, 1992 và năm 1997. Tại kỳ họp thứ IX ngày 10/05/1997, Quốc hội khóa 9 nước ta đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung lần thứ tư đối với Bộ luật Hình sự năm 1985, trong đó quy định thêm tội danh mới tại Điều 202a là tội mua dâm người chưa thành niên nhằm trừng trị thích đáng những người thực hiện hành vi xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên. Đây là những hành vi xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, có xu hướng gia tăng trong thời kỳ đổi mới, bị dư luận lên án gay gắt và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển lành mạnh của người chưa thành niên cả về thể chất và tinh thần.

1.1.3. Thời kỳ áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999

Qua gần 15 năm thi hành, Bộ luật Hình sự năm 1985 đã giữ một vai trò quan trọng, đặc biệt tích cực trong đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm của nước ta. Tuy nhiên, để phù hợp với tình hình đổi mới đất nước, Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 6 đã thông qua Bộ luật Hình sự năm 1999, có hiệu lực thi hành trên cả nước từ ngày 01/07/2000. Kế thừa và phát triển các quy định của Bộ luật Hình sự năm 1985, tội mua dâm người chưa thành niên trong Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được các nhà làm luật quy định khá chặt chẽ. Các quy định này là cơ sở để bảo đảm trật tự xã hội, giữ gìn thuần phong mỹ tục của dân tộc, cũng như góp phần to lớn vào việc xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

Kế thừa và phát triển các quy định của Bộ luật Hình sự năm 1985, tội mua dâm người chưa thành niên trong Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được các nhà làm luật quy định khá chặt chẽ. Cụ thể:

- Tội mua dâm người chưa thành niên được quy định tại Điều 256 trong chương "*Các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng*". Về cơ cấu, Bộ luật Hình sự 1999 quy định 4 khoản.

- Khung hình phạt cơ bản được giữ lại như Bộ luật Hình sự 1985 tuy nhiên có sửa đổi cho phù hợp.

- Các tình tiết tăng nặng định khung trong Bộ luật Hình sự 1999 được quy định cụ thể hơn, dễ áp dụng hơn.

- Ngoài ra, còn bổ sung một số tình tiết định khung tăng nặng mới đáp ứng nhu cầu của thực tiễn xét xử và đánh giá đúng mức độ gây nguy hiểm của các tình tiết đó

1.2. Một số khái niệm cơ bản liên quan đến tội mua dâm người chưa thành niên

1.2.1. Khái niệm "mua dâm"

Mua dâm là một hiện tượng xã hội tồn tại ở nhiều quốc gia, trong những thời kỳ khác nhau. Đây là một vấn đề mang tính chất quốc tế. Tùy thuộc vào chính sách, chế độ của từng quốc gia, mà Nhà nước của mỗi quốc gia quy định việc kiểm soát hành vi mua dâm. Ở nước ta, hiện tượng "mua dâm" là tệ nạn xã hội, được coi là một trong những hành vi bị nghiêm cấm theo Điều 4 - Pháp lệnh phòng, chống mại dâm năm 2003, song pháp luật hình sự không quy định là tội phạm. "Mua dâm" là sự thỏa thuận "*mua bán, đổi chác*" giữa các bên. Người mua dâm có thể trả tiền hoặc lợi ích vật chất khác để đổi lấy hoạt động tình dục với người bán dâm. Như vậy rõ ràng, hành vi "mua dâm" cũng có bản chất là sự thỏa thuận giữa bên mua - người mua dâm và bên bán - người bán dâm. Tuy nhiên, đối tượng để "mua" trong trường hợp này, không phải hàng hóa, dịch vụ thông thường, mà là hoạt động tình dục. Người mua dâm sẽ trả tiền hoặc lợi ích vật chất khác cho người bán dâm để được giao cấu.

1.2.2. Khái niệm "người chưa thành niên"

Nghiên cứu về tội mua dâm người chưa thành niên thì khái niệm "người chưa thành niên" được điều chỉnh với tư cách là đối tượng tác động của tội phạm. Việc quy định độ tuổi người chưa thành niên trong pháp luật hình sự cũng tương đối phù hợp với quy định trong các ngành luật khác - "*người chưa thành niên là người dưới 18 tuổi*". Người chưa thành niên là người chưa có đầy đủ các điều kiện về thể chất và tinh thần để được coi là người đã thành niên. Do đó, đối tượng này nhận thức còn chưa đầy đủ, hành động thường thiếu suy nghĩ... Trong giới hạn nhất định, thuật ngữ "người chưa thành niên" và thuật ngữ "trẻ em" có cùng một ý nghĩa là dùng để chỉ những

người dưới 18 tuổi, nhưng khái niệm "người chưa thành niên" rộng hơn khái niệm "trẻ em": "Người chưa thành niên" là người dưới 18 tuổi còn "trẻ em" là người dưới 16 tuổi.

1.3. Tội mua dâm người chưa thành niên theo quy định của pháp luật một số nước trên thế giới

Tội mua dâm người chưa thành niên có tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội không cao so với các tội xâm phạm trật tự, an toàn công cộng cũng như các tội phạm về tình dục. Tuy nhiên, đây là một hiện tượng phổ biến trên thế giới. Hiện tượng này đã và đang có nguy cơ gia tăng, gây mất trật tự xã hội cũng như xâm phạm đến sự phát triển lành mạnh của người chưa thành niên. Vì vậy, theo quy định của nhiều nước trên thế giới, mua dâm người chưa thành niên được coi là tội phạm. Tùy thuộc chính sách hình sự của mỗi quốc gia mà quy định tội mua dâm người chưa thành niên trong Bộ luật Hình sự là khác nhau.

1.3.1. Bộ luật Hình sự Cộng hòa nhân dân Trung Hoa

Quy định về tội mua dâm người chưa thành niên tại Điều 360, mục 8: Tội tổ chức, cưỡng bức, dẫn dắt, chứa chấp và môi giới bán dâm trong Chương 6 Tội xâm phạm trật tự quản lý xã hội:

"Người nào biết rõ mình bị bệnh truyền nhiễm như bệnh lậu, giang mai hoặc những bệnh nặng khác mà vẫn bán dâm thì bị phạt tù đến năm năm, cải tạo lao động hoặc quản chế và bị phạt tiền."

"Những kẻ mua dâm trẻ em gái chưa đủ 14 tuổi thì bị phạt tù từ năm năm trở lên và bị phạt tiền".

1.3.2. Bộ luật Hình sự Liên bang Nga

Các tội xâm phạm quyền bất khả xâm phạm và tự do, nhân phẩm và danh dự cá nhân được quy định tại chương XVIII. Phần 7: Các tội xâm phạm cá nhân là phần đầu tiên trong phần các tội phạm cụ thể. Bộ luật Hình sự Liên bang Nga không quy định riêng hành vi mua dâm người chưa thành niên là một tội phạm, mà quy định mọi hành vi giao cấu với người dưới 14 tuổi là tội phạm:

"Điều 135: Giao cấu với người rõ ràng chưa đến 14 tuổi thì bị phạt hạn chế tự do đến ba năm hoặc phạt tù đến bốn năm"

1.3.3. Bộ luật Hình sự Vương quốc Thụy Điển

Bộ luật Hình sự Vương quốc Thụy Điển có 38 chương gồm 379 điều, các tội xâm phạm tình dục được quy định tại chương VI, tại Điều 10.

"Điều 10

Người nào, bằng việc hứa cho tiền hoặc cho tiền, giao cấu hoặc nhằm mục đích giao cấu với người dưới 18 tuổi thì bị kết án về tội dụ dỗ trẻ em và bị phạt tiền hoặc phạt tù đến 6 tháng".

Như vậy, tùy thuộc chính sách hình sự của mỗi quốc gia, việc quy định và mô tả hành vi mua dâm người chưa thành niên trong bộ luật hình sự là khác nhau.

Chương 2

TỘI MUA DÂM NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN THEO QUY ĐỊNH CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM NĂM 1999

2.1 Khái niệm và các dấu hiệu pháp lý của tội mua dâm người chưa thành niên

2.1.1. Khái niệm tội mua dâm người chưa thành niên

Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999 không mô tả cụ thể khái niệm tội mua dâm người chưa thành niên mà chỉ nêu tội danh theo hành vi khách quan của tội phạm. Trên cơ sở quy định tại Điều 8 và Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999, cũng như định nghĩa về hành vi mua dâm nói chung, có thể đưa ra định nghĩa về tội mua dâm người chưa thành niên như sau: "Tội mua dâm người chưa thành niên là hành vi thỏa thuận trả tiền hoặc lợi ích vật chất khác cho người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi nhằm giao cấu với người đó".

2.1.2. Dấu hiệu pháp lý của tội mua dâm người chưa thành niên

2.1.2.1. Khách thể của tội mua dâm người chưa thành niên.

Tội mua dâm người chưa thành niên xâm hại đến trật tự công cộng, xâm phạm đạo đức xã hội, nếp sống văn minh Xã hội chủ nghĩa, sự phát triển lành mạnh của người chưa thành niên và là một trong những nguyên nhân làm lây truyền các loại virus gây nhiều căn bệnh nguy hiểm như giang mai, hoa liễu đặc biệt là căn bệnh HIV/AIDS. Trong thực tiễn cũng như trên phương diện lý luận, có nhiều loại tội phạm có thể xâm hại trực tiếp nhiều quan hệ xã hội, tuy nhiên không phải tất cả những quan hệ xã hội bị xâm hại đó đều được coi là khách thể trực tiếp. Đối với trường hợp nhiều quan hệ xã hội cùng bị gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại thì quan hệ xã hội được coi là khách thể trực tiếp của tội phạm là quan hệ xã hội mà sự gây thiệt hại cho quan hệ xã hội đó khi căn cứ vào tất cả các yếu tố khác nhau như: tính chất quan trọng của quan hệ xã hội, mức độ bị gây thiệt hại, mục đích chủ quan của người phạm tội... thể hiện được đầy đủ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi. Tội mua dâm người chưa thành niên là trường hợp có sự thỏa thuận trả tiền hoặc lợi ích vật chất đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi để thực hiện hành vi giao cấu với người đó. Cũng như một số tội phạm khác trong nhóm các tội xâm phạm đến trật tự công cộng (tội chứa mại dâm - Điều 254, tội môi giới mại dâm - Điều 255) tội mua dâm người chưa thành niên xâm phạm đến thuần phong mỹ tục của dân tộc, các giá trị truyền thống, đạo đức xã hội, gây ảnh hưởng tới sức khỏe con người, có nguy cơ lây truyền các loại bệnh xã hội, lây truyền HIV/AIDS, ảnh hưởng đến tương lai, nòi giống của dân tộc. Đặc biệt, tội phạm này còn cản trở công cuộc đấu tranh bài trừ tệ nạn xã hội của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta, tạo điều kiện cho tệ nạn mãi dâm cũng như các tệ nạn xã hội khác (cờ bạc, rượu chè...) phát triển, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Đây cũng chính là cơ sở pháp lý quan trọng dẫn tới việc quy định tội mua dâm người chưa thành niên trong chương XIX về các tội xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng. Đối tượng tác động của tội mua dâm người chưa thành niên là người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi.

2.1.2.2. Mặt khách quan của tội mua dâm người chưa thành niên

Mua dâm người chưa thành niên là việc thỏa thuận trả tiền hoặc lợi ích vật chất khác cho người chưa thành niên để thực hiện hành vi giao cấu với người đó. Hành vi giao cấu ở đây được thực hiện giống như hành vi giao cấu trong các tội phạm về tình dục khác như tội loạn luân - Điều 150, tội giao cấu với trẻ em - Điều 115 quy định trong Bộ luật Hình sự năm 1999 - "giao cấu thuận tình". Bên cạnh đó, khi xác định hành vi mua dâm người chưa thành niên cần lưu ý rằng việc mua dâm không giống như mua bán hàng hóa bình thường đặc biệt là những trường hợp mua dâm đối tượng là trẻ em trong độ tuổi đủ 13 đến dưới 16 tuổi. Trên thực tế, người bán dâm có thể bị cưỡng bức, bị mua chuộc dụ dỗ nên mới bán dâm. Nếu trong quá trình thực hiện hành vi giao cấu người bán dâm có biểu hiện của sự không đồng ý như chống cự, van xin, khóc lóc... miễn cưỡng để người mua dâm giao cấu thì tùy từng trường hợp mà người người mua dâm có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội hiếp dâm hoặc cưỡng dâm chứ không phải mua dâm.

Xét về mặt lý luận và thực tiễn, hành vi mua dâm người chưa thành niên thường được biểu hiện dưới các dạng cụ thể như sau:

- Dùng tiền bạc hoặc các lợi ích vật chất khác để dụ dỗ, thuyết phục, mua chuộc người chưa thành niên để họ đồng ý bán dâm cho mình: Đây là trường hợp người phạm tội sử dụng tiền (có thể là VNĐ hoặc ngoại tệ) hay các lợi ích vật chất (các loại kim đá quý, vật, giấy tờ có giá trị...) để "*dụ dỗ, thuyết phục, mua chuộc*" người chưa thành niên từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi đồng ý thực hiện hành vi giao cấu với mình.

- Lợi dụng hoàn cảnh khó khăn về vật chất cũng như tinh thần của người chưa thành niên để đặt điều kiện, yêu sách mua dâm và thực hiện hành vi giao cấu.

Trong trường hợp này, người phạm tội lợi dụng người chưa thành niên vì những nguyên nhân khác nhau, đang rơi vào tình trạng khó khăn, quẫn bách về kinh tế (gia đình gặp nạn, bản thân không có nghề nghiệp...), hoặc có tổn thương tinh cảm (bị đánh đập, chửi mắng...) để mua dâm (người phạm tội thỏa thuận trả tiền hoặc lợi ích vật chất nào đó để thực hiện hành vi giao cấu với người chưa thành niên).

- Thỏa thuận việc mua bán dâm với người chưa thành niên.

Thỏa thuận được việc mua bán dâm với người chưa thành niên có thể là trường hợp "*thỏa thuận*" trực tiếp giữa người phạm tội với người chưa thành niên về việc mua bán dâm hoặc thông qua người thứ ba - người môi giới. Việc thỏa thuận này có thể do người mua dâm hoặc người bán dâm là người chưa thành niên chủ động. Đối tượng môi giới rất đa dạng, có thể là chủ hoặc nhân viên nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, lái xe ôm, xe tắc xi...

Hậu quả:

Đối với tội mua dâm người chưa thành niên có thể gây ra hậu quả nhưng hậu quả không phải là dấu hiệu bắt buộc của cấu thành tội phạm.

Ngoài ra, mặt khách quan của tội phạm còn thể hiện ở các điều kiện bên ngoài của việc thực hiện hành vi phạm tội, bao gồm công cụ, phương tiện, phương pháp, thủ đoạn, thời gian, địa điểm phạm tội... Tuy nhiên, trong mặt khách quan của tội mua dâm người chưa thành niên, các yếu tố trên không được phản ánh trong cấu thành tội phạm, các yếu tố này chỉ có ý nghĩa nhất định khi xác định hành vi phạm tội cho chính xác và khách quan.

Thời điểm hoàn thành của tội mua dâm người chưa thành niên:

Mua dâm là hành vi thỏa thuận (đồng ý) trao đổi bằng tiền hoặc các lợi ích vật chất khác giữa người mua dâm và người chưa thành niên (đối tượng bán dâm) để (nhằm) giao cấu. Đây là tội phạm có cấu thành hình thức. Vì vậy, tội phạm hoàn thành từ lúc người phạm tội có thỏa thuận mua dâm với người chưa thành niên (đối tượng bán dâm).

2.1.2.3. Chủ thể của tội mua dâm người chưa thành niên

Cơ sở pháp lý để xác định chủ thể của tội mua dâm người chưa thành niên là Điều 12, Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999. Theo quy định của pháp luật hình sự hiện hành, chủ thể của tội mua dâm người chưa thành niên là bất kỳ "*người nào*" có năng lực trách nhiệm hình sự và đang ở độ tuổi nhất định theo quy định của luật hình sự, không thuộc các trường hợp không có năng lực trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 13 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Như vậy, chủ thể của tội mua dâm người chưa thành niên là chủ thể thường: Người từ đủ 16 tuổi trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự trong mọi trường hợp quy định tại điều luật. Người từ đủ 14 đến dưới 16 tuổi chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự trong trường hợp phạm tội theo quy định tại khoản 2, khoản 3 của điều luật.

2.1.2.4. Mặt chủ quan của tội mua dâm người chưa thành niên

Người phạm tội mua dâm người chưa thành niên thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Trong trường hợp này, người phạm tội hoàn toàn nhận thức được hành vi mua dâm người chưa thành niên có tính chất nguy hiểm cho xã hội, hành vi này xâm phạm đến các quan hệ xã hội được luật hình sự bảo vệ đó là trật tự an toàn xã hội, sự phát triển bình thường về thể chất, sinh lý, tinh thần của đối tượng đặc biệt cần được sự quan tâm, bảo vệ của xã hội - người chưa thành niên từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi trong đó có trẻ em, vi phạm đến truyền thống, thuần phong mỹ tục, đạo đức của dân tộc Việt Nam. Đồng thời người phạm tội cũng ý thức được hậu quả của hành vi mình gây ra cho xã hội, làm cho tệ nạn mại dâm và các tệ nạn xã hội khác phát triển, làm tăng nguy cơ lây truyền các căn bệnh xã hội, cũng như căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS, gây ảnh hưởng tới sức khỏe tâm sinh lý của người chưa thành niên... nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, lỗi của người phạm tội trong trường hợp này có thể là lỗi cố ý trực tiếp hoặc cố ý gián tiếp.

Tội mua dâm người chưa thành niên không quy định mục đích và động cơ phạm tội là dấu hiệu bắt buộc trong cấu thành tội phạm. Tuy nhiên, mục đích của người phạm tội thông thường để thỏa mãn dục vọng thấp hèn.

2.2. Đường lối xử lý đối với tội mua dâm người chưa thành niên

Xét một cách tổng thể (về mức chế tài quy định) đường lối xử lý đối với tội mua dâm người chưa thành niên được quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999 là tương đối phù hợp so với quy định của Bộ luật Hình sự năm 1985: Mức tối thiểu của khung hình phạt (khoản 1) là một năm tù và mức tối đa của khung hình phạt (khoản 3) là mười lăm năm tù tại Điều 202a.

2.2.1. Khung hình phạt cơ bản (khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999)

Khung 1 là mức phạt quy định tương ứng với cấu thành cơ bản của tội phạm. Người nào mua dâm người chưa thành niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm.

2.2.2. Khung hình phạt tăng nặng thứ nhất (khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999)

Khung 2 (cấu thành tăng nặng) Bộ luật Hình sự năm 1999 có mức hình phạt từ ba năm đến tám năm tù.

2.2.3. Khung hình phạt tăng nặng thứ hai (khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999)

Phạm tội thuộc một trong các trường hợp tại khoản 3 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999 thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm. Đây là khung hình phạt cao nhất xử lý người phạm tội mua dâm người chưa thành niên chứng tỏ quan điểm của các nhà làm luật về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi này với xã hội.

2.2.4. Hình phạt bổ sung (Khoản 4 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999)

Ngoài hình phạt chính, người phạm tội còn bị phạt tiền với tư cách là hình phạt bổ sung "từ năm triệu đồng đến mười triệu đồng".

Chương 3

THỰC TIỄN XÉT XỬ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOÀN THIỆN TỘI MUA DÂM NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN TRONG LUẬT HÌNH SỰ.

3.1. Thực tiễn xét xử tội mua dâm người chưa thành niên.

Trên cơ sở phân tích các số liệu thống kê về tội mua dâm người chưa thành niên, chúng ta có thể nhận thấy:

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển của kinh tế - xã hội, tình hình tội phạm đang có xu hướng gia tăng ảnh hưởng xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội. Theo số liệu thống kê của Tòa án nhân dân tối cao, trong thời gian tám năm từ năm 2001 đến năm 2008, tòa án nhân dân các cấp đã xét xử sơ thẩm 149 vụ mua dâm người chưa thành niên với 243 bị cáo trong tổng số 178 vụ và 302 bị cáo đã thụ lý, đạt tỷ lệ giải quyết 83,71% về số vụ án và 80,46% về số bị cáo.

Trong thời gian tám năm từ năm 2001 đến năm 2008 tội mua dâm người chưa thành niên có diễn biến phức tạp, tỷ lệ tăng giảm số vụ phạm tội và bị cáo qua các năm không ổn định. Trung bình một năm Tòa án các cấp xét xử khoảng 19 vụ với 30 bị cáo. Năm 2003 tội phạm này đột biến tăng mạnh về cả số vụ phạm tội và người phạm tội, với 80 vụ và 129 bị cáo được đưa ra xét xử.

Thông qua số liệu thống kê của Tòa án nhân dân tối cao, trong giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2008, số bị cáo ở độ tuổi từ 30 tuổi trở lên bị tòa án nhân dân các cấp xét xử sơ thẩm về tội mua dâm người chưa thành niên chiếm số lượng lớn nhất (71.60%) gấp 3 lần số lượng bị cáo bị xét xử ở độ tuổi từ đủ 18 tuổi đến 30 tuổi (23.46%) và gấp gần 15 lần số lượng bị cáo bị xét xử là người dưới 18 tuổi (4.94%).

Bên cạnh đó, từ năm 2001 đến năm 2008, trong số 243 bị cáo bị tòa án các cấp xét xử sơ thẩm chỉ có 46 bị cáo là nữ giới, còn lại 197 bị cáo là nam giới.

Thông qua thực tiễn xét xử có thể nhận thấy rằng: người phạm tội mua dâm người chưa thành niên chủ yếu là nam giới, chiếm tỷ lệ 81.07%. Nữ giới phạm tội này trên thực tế ít hơn rất nhiều so với nam giới, chỉ chiếm tỷ lệ 18.93%. Như vậy, Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định chủ thể của tội phạm là bất kỳ "người nào" là hoàn toàn hợp lý. Người phạm tội mua dâm người chưa thành niên không phân biệt giới tính, có thể là nam giới hoặc cũng có thể là nữ giới.

Từ năm 2001 đến năm 2008, trong số 243 bị cáo được tòa án các cấp xét xử sơ thẩm, chỉ có một trường hợp vô tội. Mua dâm người chưa thành niên là một trong những tội phạm chiếm số lượng rất nhỏ trong tổng số các tội phạm nói chung, các tội xâm phạm trật tự, an toàn công cộng, hay tội xâm phạm tình dục trẻ em nói riêng. Theo số liệu thống kê của Tòa án nhân dân tối cao, từ năm 2001 đến năm 2008, tòa án nhân dân các cấp đã xét xử sơ thẩm 8028 vụ án xâm phạm tình dục trẻ em với 8929 bị cáo (Các tội xâm phạm tình dục trẻ em bao gồm: tội hiếp dâm trẻ em - Điều 112; tội cưỡng dâm trẻ em - Điều 114; tội giao cấu với trẻ em - Điều 115; tội dâm ô đối với trẻ em; tội mua dâm người chưa thành niên - Điều 116 Bộ luật Hình sự năm 1999).

Như vậy, rõ ràng hành vi mua dâm ảnh hưởng đến truyền thống, đạo đức dân tộc, trật tự, an toàn xã hội, và sự phát triển lành mạnh của người chưa thành niên cả về thể chất lẫn tinh thần.

3.1.1. Thực tiễn định tội danh

Trong thực tiễn xét xử, do các quy định của pháp luật về tội mua dâm người chưa thành niên cũng tương đối rõ ràng, năng lực của các chủ thể tiến hành tố tụng ngày càng được nâng cao dưới sự tổng kết, hướng dẫn xét xử của Tòa án Nhân dân Tối cao nên hầu hết các Tòa án đã định tội danh một cách chính xác, áp dụng đúng quy định của Bộ luật hình sự trong các trường hợp cụ thể.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được việc định tội danh của các Tòa án không phải lúc nào cũng chính xác và đúng cơ sở pháp lý. Những bản án bị sửa về tội danh này không phổ biến nhưng vẫn còn tồn tại, do nhiều nguyên nhân khác nhau. Chính vì vậy, khi xem xét các dạng hành vi để xác định tội danh chính xác, những người tiến hành tố tụng phải thực sự có đủ kiến thức, kinh nghiệm thực tế cũng như khả năng phân tích, để đảm bảo áp dụng luật một cách chính xác và có hiệu quả. Trong một vài trường hợp cụ thể chủ thể tiến hành tố tụng vẫn còn xác định sai tội danh. Đây là trường hợp sai sót dẫn đến việc người phạm tội đã gây ra một vụ án có đủ các yếu tố cấu thành của một tội phạm xâm phạm tình dục trẻ em theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 nhưng trong quá trình bị phát hiện và xử lý do nhiều nguyên nhân khác nhau dẫn đến người phạm tội lại bị kết luận và xử lý theo tội danh mua dâm người chưa thành niên.

3.1.2. Thực tiễn quyết định hình phạt

Trong những năm qua, các cơ quan tiến hành tố tụng khi xét xử tội mua dâm người chưa thành niên luôn có sự cẩn trọng, xem xét kỹ các tình tiết phạm tội, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, đặc điểm nhân thân và các yếu tố khác để đảm bảo việc quyết định hình phạt được chính xác, đúng đắn và dựa trên những cơ sở khách quan, khoa học.

Tuy nhiên, trong thực tiễn xét xử, vẫn còn tồn tại những bản án bị sửa. Một số Tòa án khi quyết định hình phạt chưa cân nhắc đúng nhân thân của người phạm tội. Nguyên nhân chủ yếu của những sai sót này là do các thẩm phán chưa nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án dẫn đến bỏ sót một số tình tiết thuộc về nhân thân có ý nghĩa tăng nặng hoặc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

3.2. Một số giải pháp hoàn thiện tội mua dâm người chưa thành niên

3.2.1. Quy định tội mua dâm người chưa thành niên là tội phạm trong nhóm tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người

"Mua dâm" là hiện tượng tiêu cực trong xã hội, gắn liền với hiện tượng "bán dâm", đó là một hình thức của tệ nạn mại dâm - tệ nạn xã hội. Vì vậy, mua dâm gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc và là điều kiện thúc đẩy các tệ nạn khác phát triển, cần phải xử lý, đấu tranh với hiện tượng này. Mua dâm nói chung và mua dâm người chưa thành niên nói riêng đều ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng, trái với truyền thống văn hóa, đạo đức của dân tộc ta. Trường hợp mua dâm thông thường, theo quy định của Pháp lệnh phòng chống mại dâm năm 2003 người mua dâm sẽ bị xử phạt hành chính - cảnh cáo hoặc phạt tiền, là loại chế tài mang tính chất giáo dục và thuyết phục. Tuy nhiên, với việc bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của người chưa thành niên trong đó có trẻ em, pháp luật hình sự đã quy định hành vi mua dâm người chưa thành niên là tội phạm và người phạm tội phải bị xử lý bằng chế tài hình sự - chế tài nghiêm khắc nhất trong hệ thống pháp luật, là hoàn toàn hợp lý. Theo ý kiến của tác giả, mặc dù tội phạm này xâm phạm đến trật tự công cộng, truyền thống văn hóa của dân tộc, thông qua hành vi mua dâm người chưa thành niên, sẽ làm gia tăng các tệ nạn khác trong xã hội, đó là hậu quả lâu dài nhưng quan trọng nhất là tội phạm này trực tiếp xâm hại đến quyền được bảo vệ của người chưa thành niên. Do đó, nên quy định tội mua dâm người chưa thành niên trong nhóm các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người ở Chương XII của Bộ luật hình sự, thể hiện quan điểm tôn trọng và bảo vệ các quyền con người (trong đó có người chưa thành niên) của Đảng và Nhà nước ta.

3.2.2. Quy định khoa học, thống nhất khái niệm "mua dâm" trong hệ thống pháp luật hình sự.

Nghiên cứu lịch sử lập pháp của tội mua dâm người chưa thành niên, chúng ta có thể nhận thấy rằng: Chỉ sau khi Bộ luật Hình sự năm 1985 sửa đổi lần thứ 4 vào năm 1997, hành vi mua dâm người chưa thành niên mới bị coi là tội phạm. Tội phạm này được quy định cụ thể trong một điều luật (Điều 202a) và tiếp tục được sửa đổi, bổ sung tại Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999. Cho đến nay, mặc dù cũng có một số văn bản đưa ra định nghĩa mua dâm nói chung hoặc mua dâm người chưa thành niên nói riêng (Thông tư liên tịch số 01/1998/TTLT ngày 02/01/1998 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Nội vụ "*Về sửa đổi và bổ sung một số quy định của Bộ luật hình sự năm 1985*"; Pháp lệnh phòng chống mại dâm năm 2003) nhưng chưa có một văn bản chính thức nào, mang tính chất pháp lý hình sự quy định, hướng dẫn cụ thể khái niệm chuẩn và thống nhất về "mua dâm". Đây là nguyên nhân chính dẫn đến các quan điểm khác nhau về hành vi mua dâm, thời điểm hoàn thành của tội mua dâm người chưa thành niên. Từ đó, gây ra nhiều thiếu sót trong việc áp dụng pháp luật hình sự về tội phạm này.

Bên cạnh đó, có thể nhận thấy rằng, mục đích của việc bổ sung hành vi mua dâm người chưa thành niên với tư cách là một tội phạm độc lập, quy định trong Bộ luật hình sự là nhằm trừng trị những người có hành vi tình dục không lành mạnh với người chưa thành niên, xâm phạm truyền thống văn hóa của dân tộc, trật tự xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý cụ thể là tình dục của người chưa thành niên. Chính vì vậy, để cụ thể hóa nhiệm vụ của Bộ luật hình sự "*nhằm đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm*" khi quy định tội phạm này, cần phải có sự quy định chặt chẽ, cụ thể và chi tiết hơn.

Theo quan điểm của tác giả có thể xây dựng tội mua dâm người chưa thành niên trong Bộ luật hình sự theo hai hướng, cụ thể như sau:

Thứ nhất, nếu giữ nguyên quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 1999 thì cần thiết phải có giải thích rõ ràng và thống nhất về hành vi mua dâm. Theo ý kiến của tác giả, có thể xây dựng định nghĩa về mua dâm như sau:

Mua dâm là sự thỏa thuận trả tiền hoặc lợi ích vật chất khác cho người bán dâm nhằm giao cấu với người đó.

Từ định nghĩa trên, chúng ta có thể định nghĩa mua dâm người chưa thành niên như sau:

Mua dâm người chưa thành niên là sự thỏa thuận trả tiền hoặc lợi ích vật chất khác cho người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi nhằm giao cấu với người đó.

Định nghĩa như vậy là rõ ràng, đầy đủ và phù hợp với việc đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm này trong giai đoạn hiện nay. Đồng thời, thể hiện sự nhất quán về mặt lý luận đối với những tội có cấu thành hình thức quy định trong Bộ luật hình sự.

Thứ hai, có thể quy định chi tiết "*Tội mua dâm người chưa thành niên*" trong Bộ luật hình sự như sau:

1. Người nào thỏa thuận trả tiền hoặc các lợi ích vật chất khác nhằm giao cấu với người chưa thành niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm.

... "

Việc quy định cụ thể, rõ ràng và nghiêm khắc như trên, sẽ góp phần răn đe, giáo dục và cải tạo không chỉ người phạm tội mà còn thức tỉnh những người lợi dụng người chưa thành niên để thực hiện các hành vi trái pháp luật nói chung và tội phạm nói riêng, trong đó có tội mua dâm người chưa thành niên.

KẾT LUẬN

"Mua dâm" là hiện tượng ra đời sớm và tồn tại ở nhiều quốc gia trên thế giới. Ở nước ta "mua dâm" là một hình thức của nạn mãi dâm - hiện tượng bị dư luận xã hội lên án và bị pháp luật nghiêm cấm. Đặc biệt với hành vi mua dâm người chưa thành niên, pháp luật hình sự quy định là tội phạm. Tội phạm này xâm hại đến trật tự, an toàn công cộng, tạo điều kiện cho các tệ nạn khác trong xã hội phát triển. Đồng thời xâm hại đến truyền thống, văn hóa dân tộc cũng như ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của người chưa thành niên về thể chất, tinh thần.

Trong giai đoạn hiện nay, kinh tế phát triển, đời sống vật chất được nâng cao, ảnh hưởng của xu hướng toàn cầu hóa dẫn tới nhận thức của con người thay đổi, nhu cầu theo đó cũng tăng lên. Một bộ phận người chưa thành niên trong xã hội có những nhu cầu, đòi hỏi trái với quy luật tự nhiên, sinh học của con người. Với chủ nghĩa thực dụng nhiều người sẵn sàng đánh đổi mọi thứ để được đáp ứng nhu cầu vật chất. Bên cạnh đó, một bộ phận trong xã hội sử dụng tiền hoặc các lợi ích vật chất để được thỏa mãn dục vọng. Đây là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tội mua dâm người chưa thành niên có xu hướng gia tăng trong thời gian gần đây. Điều này đặt ra các thách thức trong việc xây dựng, hoàn thiện các quy định của pháp luật hình sự về tội mua dâm người chưa thành niên.

Qua nghiên cứu dưới góc độ pháp lý hình sự về tội mua dâm người chưa thành niên, bước đầu luận văn đã cố gắng làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận và thực tiễn về tội mua dâm người chưa thành niên từ đó tìm ra một số giải pháp nhằm hoàn thiện tội phạm này trong luật hình sự hiện nay. Kết quả mà tác giả đạt được cho phép đi đến một số kết luận dưới đây:

1. Luận văn đã tập trung phân tích, đánh giá về tội mua dâm người chưa thành niên từ năm 1945 cho đến nay. Tội phạm này được quy định trong lần sửa đổi thứ tư năm 1997 Bộ luật Hình sự năm 1985. Trên cơ sở nghiên cứu dưới góc độ luật hình sự hiện đại của một số quốc gia trên thế giới như Trung Quốc, Thụy Điển, Liên bang Nga qua đó tổng kết, so sánh với quy định về tội mua dâm người chưa thành niên trong Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999.

2. Về các quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành, cụ thể luận văn đã phân tích dấu hiệu pháp lý cấu thành tội mua dâm người chưa thành niên tại Điều 256 và đường lối xử lý đối với tội phạm này. Với từng yếu tố, luận văn đã tập trung phân tích chi tiết, có ví dụ minh họa, trên cơ sở tham khảo ý kiến của các nhà nghiên cứu luật hình sự.

3. Thông qua việc tổng hợp và phân tích số liệu về tội mua dâm người chưa thành niên trong toàn quốc giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2008, tác giả nhận thấy rằng đây là loại tội chiếm tỷ lệ rất nhỏ trong tổng số tội phạm nói chung. Số lượng các vụ án và bị cáo đưa ra xét xử không nhiều. Tuy nhiên, tội mua dâm người chưa thành niên đang là vấn đề thời sự, chịu sự lên án của dư luận xã hội. Vì vậy, về mặt lý luận cũng như thực tiễn xét xử tội phạm này còn nhiều hạn chế. Trên cơ sở nghiên cứu và phân tích các bản án điển hình, tác giả đã đưa ra một số các kiến nghị nhằm hoàn thiện quy định của pháp luật hình sự về tội mua dâm người chưa thành niên. Đây là những cơ sở quan trọng góp phần hoàn thiện pháp luật hình sự, đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm

này trong giai đoạn hiện nay.